

VL, ngày 30 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 281/2026/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim TH, sinh năm 1966; Số CCCD: 083166007675; Địa chỉ: ấp BT, xã VT, tỉnh VL.

Bị đơn: Ông Phan Văn S, sinh năm 1962; Số CCCD: 083062009235; Địa chỉ: ấp BT, xã VT, tỉnh VL.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Kim TH với ông Phan TH S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: bà Nguyễn Thị Kim TH và ông Phan TH S không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con: bà Nguyễn Thị Kim TH và ông Phan TH S có 02 người con chung tên Phan Thị Phương D, sinh năm 1986 và Phan Thị Ngọc H, sinh năm 1992, đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm là:

Bà Nguyễn Thị Kim TH có nghĩa vụ chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng bà TH là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí nên được miễn tiền án phí theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND KV6-VL;
- Thi hành án dân sự tỉnh VL;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)